

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành
Công trình: Nhà văn hóa thôn và các công trình phụ trợ bản Buồn,
xã Tén Tàn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC, ngày 18/01/2016 và Thông tư số 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4175/QĐ-UBND ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nhà văn hóa thôn và các công trình phụ trợ bản Buồn, xã Tén Tàn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3609/STC-ĐT ngày 22/8/2019, kèm theo hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành:

- Tên công trình: Nhà văn hóa thôn và các công trình phụ trợ bản Buồn, xã Tén Tàn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa;

- Chủ đầu tư: Ban Dân tộc;

- Địa điểm xây dựng: Xã Tén Tàn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa;

- Thời gian: Khởi công: 11/2018 - Hoàn thành: 02/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
(1)	(2)	(3)	(4)
Tổng số:	1.141.186.000	930.855.000	210.331.000
Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2018	1.141.186.000	930.855.000	210.331.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
(1)	(2)	(3)
Tổng số:	1.162.789.000	1.141.186.000
- Chi phí xây dựng:	989.975.000	989.917.000
- Chi phí quản lý dự án:	28.538.000	22.830.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	119.243.000	115.089.000
- Chi phí khác:	25.033.000	13.350.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị công trình : Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Quy đổi	Giá trị thực tế	Quy đổi
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Tổng số:			1.141.186.000	1.141.186.000
- Tài sản dài hạn (TSCĐ)			1.141.186.000	1.141.186.000
- Tài sản ngắn hạn:				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là :

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)
Tổng số:	1.141.186.000	
Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững năm 2018	1.141.186.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán là:

* Các khoản phải thu :	0	đồng
* Các khoản phải trả :	210.331.000	đồng
- Công ty TNHH Công Thành Sơn	199.481.000	đồng
- Sở Tài chính Thanh Hóa	10.850.000	đồng

Chủ đầu tư sử dụng vốn còn dư năm 2018 được phép kéo dài sang năm 2019 thực hiện chi trả số tiền: 210.331.000 đồng

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản :

Đơn vị: *Đồng*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
(1)	(2)	(3)
Tổng số:	1.141.186.000	
UBND xã Tén Tằn, huyện Mường Lát	1.141.186.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

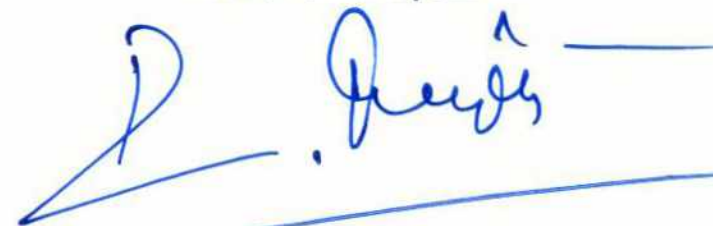
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Ban Dân tộc; UBND xã Tén Tằn; UBND huyện Mường Lát và Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để B/c);
- Phó CVP Phạm Nguyên Hồng ;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Quyền